

Bản án số: **66/2019/HS-PT**.
Ngày: 24-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết.
Các Thẩm phán: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.
Ông Lê Thanh Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

Ngày 24-10-2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/TLPT-HS ngày 28-8-2019 đối với bị cáo Lâm Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 19-7-2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Lâm Hữu T; Sinh năm: 1970, tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lâm Văn Đ (c) và bà Trần Quốc L; Có vợ và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10-4-2019; (Bị cáo có mặt).

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử không triệu tập gồm: Bị cáo Phan Văn M, bị hại Thái Đức T và những người làm chứng trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 05-12-2017, Lâm Hữu T, Phan Văn M và Lê Văn Đ (Th) uống rượu trước nhà sau bà Huỳnh Tố H ngụ khóm A, phường B, thị xã V. Lúc này Thái Đức T đi qua nhà bà H chơi thì giữa T và T xảy ra cự cãi với nhau, sau đó cả hai giằng co đánh nhau bằng tay, trong lúc T và T đánh nhau, T kêu “M ơi đánh nó tiếp tao, có gì tao chịu”, nghe vậy M đồng ý rồi M liền lấy ghế nhựa màu đỏ có tay vịn kích thước 70cmx50cm tại nơi uống rượu, M cầm ghế nhựa hai

tay đánh nhiều cái trứng vào đầu và vùng mặt của T làm T bị thương tích ở vùng trán phải, vùng cằm trái và làm chân ghế nhựa trước bị gãy, sau đó được mọi người can ngăn thì hai bên nghỉ đánh nhau. T và M đi khỏi hiện trường, T được gia đình đưa đi cấp cứu đến ngày 11-12-2017 thì xuất viện, sau đó T làm đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lâm Hữu T và Phan Văn M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 141/TgT-PY ngày 13-7-2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận Thái Đức T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ là **16%**. Tổn thương do vật có góc cạnh gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số: 325/C09B, ngày 07-12- 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Chiếc ghế nhựa gửi giám định là hung khí nguy hiểm.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 19-7-2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 7; Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Hữu T và Phan Văn M.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 357, 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tuyên bố các bị cáo Lâm Hữu T, Phan Văn M, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Lâm Hữu T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính kể từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phan Văn M: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính kể từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15-02-2019 đến ngày 10-5-2019.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 05-8-2019, bị cáo Lâm Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Hữu T nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân thị xã V vào ngày 05-8-2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lâm Hữu T theo quy định pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Hữu T như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận, vào khoảng 18 giờ ngày 05-12-2017, tại nhà bà Huỳnh Tố Hương ngụ xóm A, phường B, thị xã V, bị cáo Lâm Hữu T cự cãi, rồi giằng co, đánh nhau bằng tay với bị hại Thái Đức T, trong lúc đánh nhau, bị cáo Trung kêu bị cáo Phan Văn M đánh bị hại Tài tiếp bị cáo T thì bị cáo M đồng ý, liền sau đó bị cáo M lấy ghế nhựa là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái trúng vào người bị hại T gây thương tích cho bị hại T ở vùng trán, vùng cằm, hậu quả là các bị cáo gây tổn thương cơ thể cho bị hại với tỷ lệ 16%. Hành vi của bị cáo Lâm Hữu T và Phan Văn M đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) với tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ”, riêng đối với bị cáo M còn thuộc tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm”. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) kết luận bị cáo Lâm Hữu T và Phan Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Hữu T thì thấy: Ở cấp sơ thẩm, khi lượng hình Hội đồng xét xử đã xem xét, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã nộp tiền khắc phục cho bị hại với số tiền là 15.884.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V (theo như biên lai thu số 0002247, ngày 21-10-2019), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ này và giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Hữu T.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lâm Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Hữu T.

Sửa phần áp dụng điều luật và quyết định hình phạt đối với bị cáo Lâm Hữu T của Bản án số 24/2019/HS-ST, ngày 19-7-2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 7; Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Hữu T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tính kể từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lâm Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND TX. Vĩnh Châu; (02 bản)
- VKSND TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- CQĐT - Công an TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- CQTHAHS-Công an TX. Vĩnh Châu; (01 bản)
- Chi cục THADS TX. Vĩnh Châu (01 bản);
- Bị cáo. (01 bản)
- PKTNV&THA TAND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Sơ Tư pháp; (01 bản)
- Lưu (04 bản)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Thái Rết